

Số: 51 /2010/QĐ-UBND

Long Xuyên, ngày 02 tháng 11 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy chế quản lý, sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 52/2009/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phân cấp quyết định đầu tư và quy định về đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 27/2010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2009/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2009 về phân cấp quyết định đầu tư và quy định về đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ KH&ĐT;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND, TT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo AG;
- Cổng TT CP, AG;
- TT. Công báo tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐ VP và P.XDCB, TH;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**HUỶNH THẾ NĂNG**

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý, sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 51/2010/QĐ-UBND ngày 02/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về việc quản lý, sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án từ khi có chủ trương đầu tư của cấp thẩm quyền, lập dự án, phê duyệt dự án, triển khai thực hiện dự án, thanh toán và giám sát theo dõi, thanh tra kiểm tra đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Quy chế này áp dụng cho tất cả các chủ đầu tư: các Sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố và các đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, dự án sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn trong đó có vốn ngân sách Nhà nước.

#### **Điều 2. Giải thích thuật ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Thông tin số* thực hiện theo khoản 2 Điều 4 Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006.

2. *Số hóa* thực hiện theo khoản 18 Điều 4 Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006.

3. *Hệ thống thông tin* thực hiện theo khoản 8 Điều 4 Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

4. *Phần mềm* thực hiện theo khoản 12 Điều 4 Luật Công nghệ Thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 ngày 6 tháng 2006.

5. *Phần mềm quản lý Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang* là hệ thống thông tin được tạo lập nhằm phục vụ cập nhật các báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư từ lúc phê duyệt chủ trương cho đến khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. Chương trình phần mềm này hoạt động trên môi trường mạng Internet.

6. *Văn bản điện tử* thực hiện theo khoản 8 Điều 3 Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

7. *Quy trình kiểm tra an toàn* thực hiện theo khoản 11 Điều 4 Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

8. *Trao đổi dữ liệu điện tử* (EDI - electronic data interchange) thực hiện theo khoản 15 Điều 4 Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005

9. *Phân quyền truy cập phần mềm*: là cho phép đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân truy cập vào phần mềm để cập nhật, báo cáo và khai thác thông tin dữ liệu theo một quy định chung.

### **Điều 3. Nguyên tắc định dạng**

1. Chuẩn giao tiếp và gửi nhận thông tin trên phần mềm tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 20/2008/QĐ-BTTTT ngày 09 tháng 4 năm 2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

2. Các thông tin điện tử trao đổi trong phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện theo Quyết định số 72/2002/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất dùng bộ mã các ký tự chữ Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909: 2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các tổ chức của Đảng và Nhà nước.

3. Ngôn ngữ sử dụng trong phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang bằng ngôn ngữ tiếng Việt có dấu.

### **Điều 4. Các hành vi nghiêm cấm**

1. Các Chủ đầu tư không cập nhật và truyền tải trên phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang các văn bản, tài liệu có tính mật theo quy định của pháp luật.

2. Phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang là phần mềm sử dụng vào mục đích cập nhật, báo cáo trực tuyến tiến độ và giám sát theo dõi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang, không được sử dụng phần mềm này vào các mục đích, công việc khác.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC QUẢN LÝ, NÂNG CẤP VÀ DUY TRÌ PHẦN MỀM**

#### **Điều 5. Nguyên tắc vận hành và phân quyền sử dụng**

1. Phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang được cài đặt kỹ thuật, vận hành chung với

công thông tin điện tử của tỉnh, đồng thời liên thông dữ liệu về hệ thống máy chủ đặt tại Sở Kế hoạch và Đầu tư. Địa chỉ truy cập vào phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang là: <http://baocaotientoduan.angiang.gov.vn>.

2. Mỗi chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh được cấp một địa chỉ duy nhất truy cập sử dụng phần mềm theo nguyên tắc như sau:

- Tên chủ đầu tư : <ghi đầy đủ đúng theo tên đơn vị>
- Tên truy cập : <tên viết tắt>
- Mật khẩu : <mật khẩu truy cập>

3. Phân quyền sử dụng:

a) Người quyết định đầu tư được toàn quyền tổ chức khai thác thông tin đối với các dự án được ủy quyền quyết định đầu tư theo phân cấp và theo ủy quyền giám sát, theo dõi và báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ đầu tư được toàn quyền cập nhật, khai thác thông tin đối với toàn bộ các dự án do đơn vị mình làm chủ đầu tư.

4. Việc khai thác, sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang thông qua đường truyền số liệu dùng chung và đường truyền Internet.

### **Điều 6. Quy trình cấp và quản lý quyền truy cập sử dụng phần mềm**

Việc cấp và quản lý quyền truy cập vào phần mềm được áp dụng cho tất cả các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao làm chủ đầu tư các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp và thông báo quyền truy cập sử dụng phần mềm đến các đơn vị (chủ đầu tư) khi thực hiện triển khai kế hoạch vốn và danh mục dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm quản lý quyền truy cập và tổ chức thực hiện cập nhật, báo cáo tiến độ thực hiện dự án do đơn vị mình quản đúng theo quy định của Quy chế này.

c) Trong trường hợp bị mất quyền truy cập, Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) phải thông báo bằng văn bản đến Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị cấp lại.

2. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố:

a) Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) có trách nhiệm gửi văn bản yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp quyền truy cập sử dụng phần mềm.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cấp quyền truy cập phần mềm đến các đơn vị (chủ đầu tư) khi nhận được công văn yêu cầu.

c) Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm quản lý quyền truy cập và tổ chức thực hiện cập nhật, báo cáo tiến độ thực hiện dự án do đơn vị mình quản lý đúng theo quy định của Quy chế này.

d) Trong trường hợp bị mất quyền truy cập, Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) phải thông báo bằng văn bản đến Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lại.

3. Đối với các dự án đã thực hiện trước khi ra quyết định ban hành quy chế này:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát lại các dự án đã và đang thực hiện, tiến hành cấp và thông báo quyền truy cập sử dụng phần mềm đến các đơn vị (chủ đầu tư).

b) Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm quản lý quyền truy cập và tổ chức thực hiện cập nhật, báo cáo tiến độ thực hiện dự án do đơn vị mình quản đúng theo quy định của Quy chế này.

c) Trong trường hợp bị mất quyền truy cập, Thủ trưởng các đơn vị (chủ đầu tư) phải thông báo bằng văn bản đến Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lại.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Căn cứ số liệu cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư của các chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cập nhật theo dõi để điều hành tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đã giao. Đồng thời báo cáo đề xuất kịp thời với cấp thẩm quyền điều chỉnh bổ sung cho phù hợp điều kiện thực tế khi có những phát sinh, khó khăn vướng mắc để không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện kế hoạch.

2. Đến ngày 01 tháng 11 hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ vào số liệu báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư của các chủ đầu tư để tổng hợp và lập kế hoạch vốn hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Quản lý kỹ thuật hệ thống máy chủ, đường truyền, dữ liệu, thông tin lưu trữ trên phần mềm và vận hành phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục. Đồng thời bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin trên phần mềm.

4. Tiếp nhận và giải quyết các sự cố xảy ra trong quá trình sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang.

5. Tổ chức các lớp tập huấn sử dụng phần mềm cho các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan.

### **Điều 8. Trách nhiệm các cơ quan liên quan:**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm thực hiện quản lý, sử dụng và vận hành phần mềm đúng theo quy định của quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (chủ đầu tư) phân công cán bộ, công chức thường xuyên theo dõi cập nhật đầy đủ thông tin và báo cáo tiến độ thực hiện các dự án do đơn vị mình làm chủ đầu tư trên phần mềm bảo đảm đúng theo yêu cầu và thời gian quy định.

a) Trước ngày 20 hàng tháng, chủ đầu tư phải cập nhật báo cáo đánh giá tình hình thực hiện và kết quả giải ngân các hạng mục công trình của dự án trong tháng, đồng thời lũy kế giá trị giải ngân năm kế hoạch.

b) Trước ngày 30 tháng 7 hàng năm, chủ đầu tư phải tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện dự án và đánh giá tình hình giải ngân của từng dự án so với kế hoạch vốn được bố trí trong năm. Dự kiến khối lượng hoàn thành so với kế hoạch năm, đồng thời xác định giá trị khối lượng chuyển tiếp năm sau.

c) Sau ngày 31 tháng 10 hàng năm, chủ đầu tư căn cứ báo cáo tiến độ thực hiện dự án và đánh giá tình hình giải ngân của từng dự án so với kế hoạch vốn được bố trí trong năm, xây dựng kế hoạch danh mục chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư bao gồm chuyển tiếp và khởi công mới để các Sở ngành tổng hợp lập kế hoạch vốn cho năm tiếp theo.

### **Điều 9. Nâng cấp, duy trì phần mềm**

#### 1. Trách nhiệm Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hàng năm có trách nhiệm tổng hợp các yêu cầu nâng cấp, bổ sung các chức năng quản lý phù hợp với các nhu cầu thực tế và đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

b) Lập dự toán chi phí thường xuyên hàng năm phục vụ cho việc đào tạo, tập huấn sử dụng, nâng cấp, bảo trì, bảo hành, duy trì thuê bao đường truyền và vận hành phần mềm.

c) Việc duy trì, quản trị và vận hành phần mềm có thể thuê đơn vị tư vấn thực hiện.

#### 2. Trách nhiệm Sở Tài chính:

Căn cứ theo dự toán nâng cấp, duy trì phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang hàng năm của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính bố trí nguồn vốn sự nghiệp hàng năm để thực hiện nâng cấp, duy trì phần mềm bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục.

#### 3. Trách nhiệm Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Bảo đảm hạ tầng đường truyền số liệu phục vụ cài đặt, vận hành phần mềm chung với hệ thống cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Hỗ trợ Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc quản lý và vận hành phần mềm.

c) Hàng năm hỗ trợ Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, đánh giá và đề xuất các nhu cầu nâng cấp, định hướng kỹ thuật cho phần mềm.

### **Điều 10. Thanh tra, kiểm tra**

1. Định kỳ hàng năm Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang tại các đơn vị (chủ đầu tư).

2. Khi có phát hiện các đơn vị (chủ đầu tư) không tuân thủ thực hiện theo đúng Quy chế này Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý.

### **Chương III**

## **QUY TRÌNH CẬP NHẬT VÀ BÁO CÁO TIẾN ĐỘ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀO PHẦN MỀM**

### **Điều 11. Quy trình cập nhật và báo cáo**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cập nhật và báo cáo đầy đủ các dữ liệu, thông tin vào phần mềm đúng theo các bước được hướng dẫn trong tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm.

### **Điều 12. Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm**

Ban hành kèm theo quy chế này là bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm. Bộ tài liệu này sẽ được chỉnh sửa, thay đổi phù hợp với yêu cầu nâng cấp hàng năm theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 13.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố sử dụng phần mềm theo dõi, kiểm tra và giám sát tiến độ thực hiện đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 14.** Sở Kế hoạch và Đầu tư, thủ trưởng các cơ quan và các cá nhân tham gia vào phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các quy định này trong cơ quan mình.

**Điều 15.** Sở Tài chính căn cứ vào kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm, bố trí kinh phí cho việc quản lý sử dụng phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 16.** Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý kỹ thuật và quản lý vận hành, duy trì và nâng cấp phần mềm Cập nhật và báo cáo trực tuyến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 16.** Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



HUỲNH THỂ NĂNG